

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 25-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Quốc Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Nông Thế Hạp và Hoàng Thị Minh Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:** Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 10/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 12/01/2022 đối với bị cáo:

**Trương Văn Q**, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 8 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm L, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 07/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn T, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Hà Thị N1, sinh năm 1945; Vợ: Lưu Thị N, sinh năm 1990; Con: Có 01 (một) con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh B xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thi hành xong ngày 21/9/2018.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/10/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Lưu Thị N, sinh ngày 16/8/1990; Nơi cư trú: xóm L, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng (vắng mặt tại phiên tòa).

**\* Người làm chứng:**

- Nông Văn T1, sinh năm 1993; Nơi cư trú: xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng (vắng mặt tại phiên tòa);

- Hoàng Trương D, sinh năm 1994; Nơi cư trú: xóm H, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng (vắng mặt tại phiên tòa);

- Đàm Văn B, sinh năm 1965; Nơi cư trú: xóm HT, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng (vắng mặt tại phiên tòa).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 08/10/2021, tổ công tác Công an xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại xóm S, xã Q, huyện T phát hiện bắt quả tang Trương Văn Q, sinh năm 1991, trú tại xóm L, xã Q, huyện T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 23 (hai mươi ba) gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng (19 gói giấy bạc màu trắng; 04 gói giấy bạc màu vàng), Q khai nhận là Heroine. Tạm giữ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi, 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 330.70 xe đã qua sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Trương Văn Q. Kết quả khám xét thu giữ: 02 (hai) mảnh túi ni lông màu hồng; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng đã được cắt vuông; 01 (một) dao lam.

Ngày 09/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 1,15g (một phẩy mười lăm gam). Cơ quan điều tra tiến hành trích lấy mẫu vật gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định tố 364/GĐMT ngày 22/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn Q khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2018, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. Q khai số ma túy bị thu giữ là do Q nhờ một người bạn tên Đ, trú tại xóm P, xã Đ, huyện T với số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) được 25 (hai mươi năm) gói, trên đường về nhà Q đã sử dụng 02 (hai) gói, còn 23 (hai mươi ba) gói.

Từ tháng 9 năm 2021 cho đến ngày bị bắt, Q đã bán ma túy cho những người sau:

- Bán ma túy cho Nông Văn T1, sinh năm 1993, trú tại xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 (ba) lần, mỗi lần bán với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Lần cuối vào ngày 02-10-2021.

- Bán ma túy cho Hoàng Trương D, sinh năm 1994, trú tại xóm LH, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 (ba) lần, mỗi lần bán với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Lần cuối vào đầu tháng 10 năm 2021.

- Bán ma túy cho Đàm Văn B, sinh năm 1965, trú tại xóm HT, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Lần cuối vào ngày 07/10/2021.

Trước khi bán ma túy có trao đổi bằng điện thoại, hẹn địa điểm giao dịch mua bán ma túy tại ngoài đường, bờ ruộng, trực tiếp tại nhà Quyết.

Ngoài ra Q còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Lời khai của Trương Văn Q phù hợp lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Toàn bộ số vật chứng bị tạm giữ đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTK ngày 10/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Trương Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, phản ánh đúng diễn biến, hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra chị Lưu Thị N đã có đơn trình bày và đơn xin lại tài sản là chiếc xe máy. Trong đơn có thể hiện, ngày 08/10/2021 Q bị bắt quả tang và bị thu giữ chiếc xe moto biển kiểm soát 11B1-330.70. Chiếc xe này là do chị tự góp tiền mua hồi tháng 9/2018 tại tỉnh TN với số tiền là 45.000.000 đồng. Chị đi làm công nhân, xe moto để nhà và chồng mang đi sử dụng. Việc chồng chị sử dụng xe vào việc mua bán ma túy chị không biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn Q từ 7 đến 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

\* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Trương Văn Q mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm S - Q - T - Cao Bằng, 08/10/2021”;

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: “Ni lông, giấy bạc, dao lam, thu giữ khi khám xét nơi ở của Trương Văn Q ngày 08/10/2021”.

Mặt sau 02 (hai) phong bì kẻ trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) phát hiện, tạm giữ của Trương Văn Q, ngày 08/10/2021, (số 07)”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi “01 (một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh - đen, trên vỏ máy có chữ Redmi. Số Imei1: 866638047133897/98, số imei2: 866638048143895/98, điện thoại đã qua sử dụng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lưu Thị N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NVX, màu đen, biển kiểm soát 11B1 - 330.70, số khung: D310JY023160, số máy: E3Y6E023163, xe đã qua sử dụng. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Ngày 09/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 1,15g (một phẩy mười lăm gam). Mục đích của việc tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Cụ thể bị cáo đã có hành vi bán ma túy 08 (tám) lần cho các đối tượng nghiện khác nhau.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định: Bị cáo Trương Văn Q đã phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

**“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.*

*a)...;*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*...”*

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các loại tội phạm khác ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; bố đẻ của Q là ông Trương Văn T được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba. Do đó, Trương Văn Q được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: Bị cáo có đặc điểm nhân thân xấu (bản thân sử dụng trái phép chất ma túy): Ngày 19/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh B xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thi hành xong ngày 21/9/2018 nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Nên khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo để đưa ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4]. Đối với người đàn ông tên “Đ”, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Q. Ngoài lời khai của Q không có chứng cứ gì khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không có cơ sở để

điều tra, xác minh và không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu thiêu hủy:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Trương Văn Q mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm S- Q - T - Cao Bằng, 08/10/2021”;

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: “Ni lông, giấy bạc, dao lam, thu giữ khi khám xét nơi ở của Trương Văn Q ngày 08/10/2021”.

Mặt sau của cả 02 (hai) phong bì nêu trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- Số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) phát hiện, tạm giữ của Trương Văn Q, ngày 08/10/2021, (số 07)”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng. Vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai số tiền trên do bán ma túy mà có.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động được đựng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi “01 (một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh - đen, trên vỏ máy có chữ Redmi. Số Imei1: 866638047133897/98, số imei2: 866638048143895/98, điện thoại đã qua sử dụng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh. Vì bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lưu Thị N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NVX, màu đen, biển kiểm soát 11B1 - 330.70, số khung: D310JY023160, số máy: E3Y6E023163, xe đã qua sử dụng. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn Q 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu thiêu hủy:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Trương Văn Quyết mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm S - Q - T - Cao Bằng, 08/10/2021”;

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: “Ni lông, giấy bạc, dao lam, thu giữ khi khám xét nơi ở của Trương Văn Q ngày 08/10/2021”.

Mặt sau của cả 02 (hai) phong bì nêu trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- Số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) phát hiện, tạm giữ của Trương Văn Q, ngày 08/10/2021, (số 07)”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động được đựng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi “01 (một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh - đen, trên vỏ máy có chữ Redmi. Số Imei1: 866638047133897/98, số imei2: 866638048143895/98, điện thoại đã qua sử dụng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp: Chị Lưu Thị N, sinh ngày 16/8/1990; Nơi cư trú: xóm L, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NVX, màu đen, biển kiểm soát 11B1 - 330.70, số khung: D310JY023160, số máy: E3Y6E023163, xe đã qua sử dụng. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 19/01/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trương Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án, hoặc Bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Quang Trung (*bằng TB*);
- Bị cáo; Người có QLVN liên quan;
- Lưu.

**Nông Quốc Hùng**